

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH Đ**

Số: 10/2017/QĐDS-ST
Ngày 07 tháng 7 năm 2017
V/v tuyên bố một người mất tích

**CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Xuân Hòa - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Trần Văn Thượng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Đ tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 137/2016/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2016 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2017/QĐPH-ST ngày 23 tháng 6 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh TRẦN VĂN T (*tên thường gọi: Bình*) - sinh năm 1982

Trú tại: Tổ 6, ấp 7, xã T, huyện Q, tỉnh Đ.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị NGUYỄN THỊ BÍCH T - sinh năm 1985.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 6, ấp 7, xã T, huyện Q, tỉnh Đ.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Anh Trần Văn T yêu cầu tuyên bố vợ anh là chị Nguyễn Thị Bích T đã mất tích.

Tại phiên họp hôm nay, Kiểm sát viên có ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng và đương sự đã tuân thủ đúng trình tự tố tụng nên không có kiến nghị gì.

- Về nội dung: Có đủ cơ sở xác định chị Nguyễn Thị Bích T đã mất tích; yêu cầu của anh Trần Văn T là phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh T.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ nhận định:

Anh Trần Văn T, chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 01/9/2008. Năm 2014, anh T đi làm ăn xa (Chạy xe dịch vụ tại thành phố Cần Thơ), ít về nhà thì đến tháng 4/2014 chị T đã bỏ nhà đi đâu không rõ; gia đình, bạn bè, người thân tìm kiếm nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì của chị T.

Anh Trần Văn T đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Bích T bằng việc nhắn tin trên báo Nhân Dân trong 03 số báo liên tiếp (vào các ngày 19, 20, 21 của tháng 01 năm 2016). Anh T đã nhắn tin tìm kiếm chị T liên tiếp trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp vào các ngày 09, 10, 11 của tháng 06 năm 2016 nhưng không có tin tức gì của chị T.

Sau khi nộp đơn yêu cầu tuyên bố mất tích tại Tòa án; anh Trần Văn T cũng đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Bích T bằng việc nhắn tin trên báo Nhân Dân trong 03 số báo liên tiếp (vào các ngày 10, 11, 12 của tháng 02 năm 2017). Anh T đã nhắn tin tìm kiếm chị T liên tiếp trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp vào các ngày 23, 24, 25 của tháng 02/2017.

Ngày 13/01/2017 Tòa án nhân dân huyện Q đã niêm yết thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị Bích T tại nơi cư trú, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ, đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về chị Nguyễn Thị Bích T. Xét thấy anh Trần Văn T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Bích T mất tích là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về quản lý tài sản người mất tích: Anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Anh Trần Văn T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 78 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ pháp lệnh số 10/2009/PL – UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T.

1/ Tuyên bố: chị Nguyễn Thị Bích T - sinh năm 1985

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 6, ấp 7, xã T, huyện Q, tỉnh Đ đã mất tích.

2/ Về quản lý tài sản của người mất tích: Anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3/ Lệ phí giải quyết việc dân sự anh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Anh T đã nộp tạm ứng lệ phí 200.000 đồng theo biên lai thu số 001120 ngày 29/12/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q nên chuyển thu lệ phí.

Anh Trần Văn T được quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Q có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Chị Nguyễn Thị Bích T được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

Các đương sự

VKSND huyện Q

UBND xã T.

Lưu hồ sơ và văn phòng.

Lê Xuân Hòa